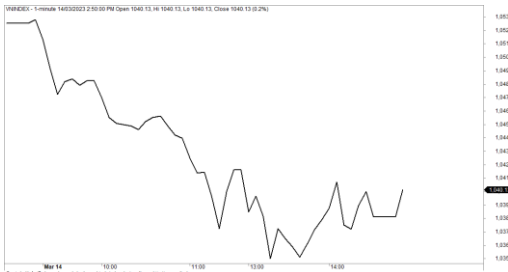


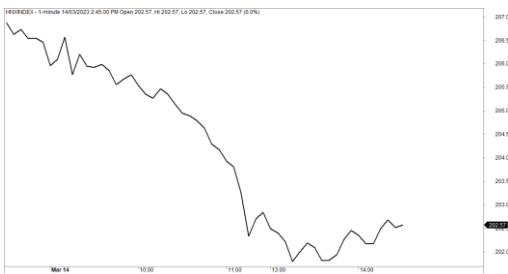
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,040.13	202.55	75.77
% ngày	-1.20%	-1.60%	-0.80%
% tuần	0.22%	-2.39%	-0.53%
% tháng	0.14%	-1.13%	-2.78%
% năm	-28.08%	-53.60%	-34.14%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	9,932	1,025	418
TB 1 tháng	9,045	1,024	410
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,324.04	18.82	15.00
Bán	937.94	5.28	3.14
Giá trị ròng	386.09	13.53	11.86
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	57	149
Mã Giảm	305	115	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	11.78	14.94	12.12
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,232	259	977
LS Cổ tức	3.04%	6.19%	4.48%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu thận trọng khiến các chỉ số thoái lui và chìm trong sắc đỏ chủ đạo trong phiên hôm nay. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 1.2% dừng tại 1037.35 điểm, chỉ số HNX-Index và chỉ số Upcom-Index giảm lần lượt 1.6% và 0.8%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 10,585 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Áp lực bán chiếm thế chủ đạo tại một số mã ngân hàng như STB, BID, VIB, HDB ghi nhận mức giảm trên 2%. Ngoài ra, HPG cũng bị bán mạnh hôm nay khi giảm 3.8% đóng cửa tại 20,300 đồng. VJC và SAB là 2 mã duy nhất tăng giá trong VN30-Index.

Dòng tiền tỏ ra thận trọng khiến sắc xanh khá khiêm tốn chủ yếu ở một số mã thanh khoản thấp như KDC, SCS, VSC.

Khối ngoại mua ròng 410 tỷ đồng toàn thị trường trong đó VHM (69 tỷ), SSI (61 tỷ), HSG (61 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 (31 tỷ), STB (29 tỷ), VCB (19 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

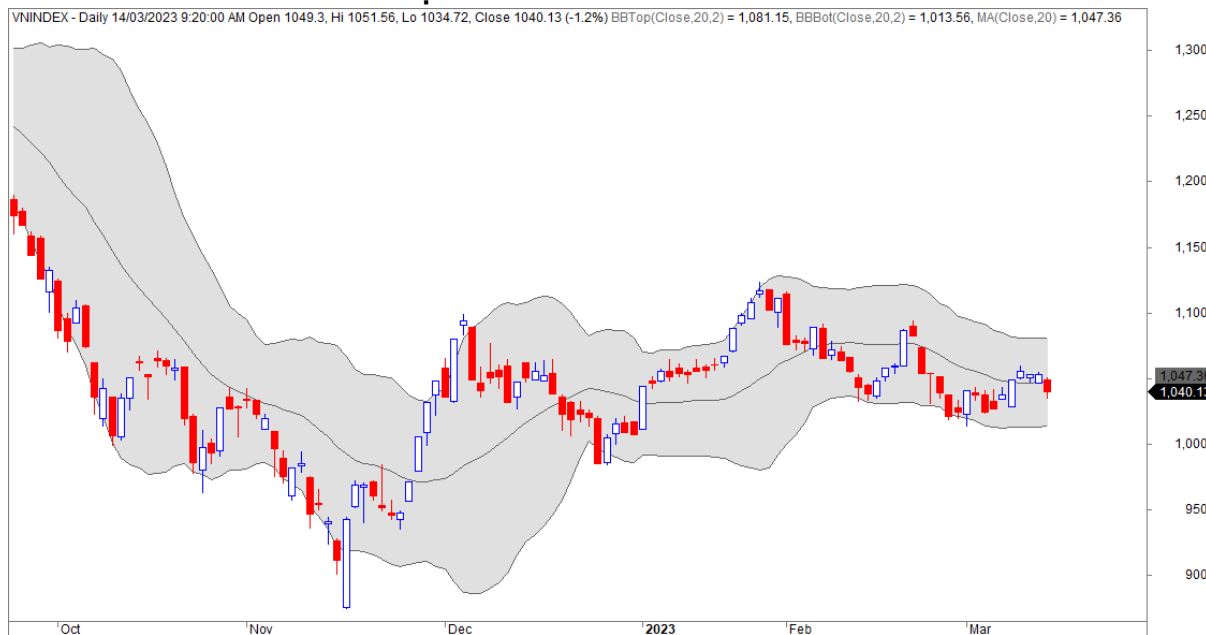
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang và chỉ số VN-Index có thể sẽ biến động quanh mức 1,040 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền ngắn hạn sẽ tiếp tục phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu và thanh khoản vẫn ở mức thấp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư đang thận trọng trở lại do ảnh hưởng từ sự kiện TTCK Mỹ.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp dưới 40% danh mục.

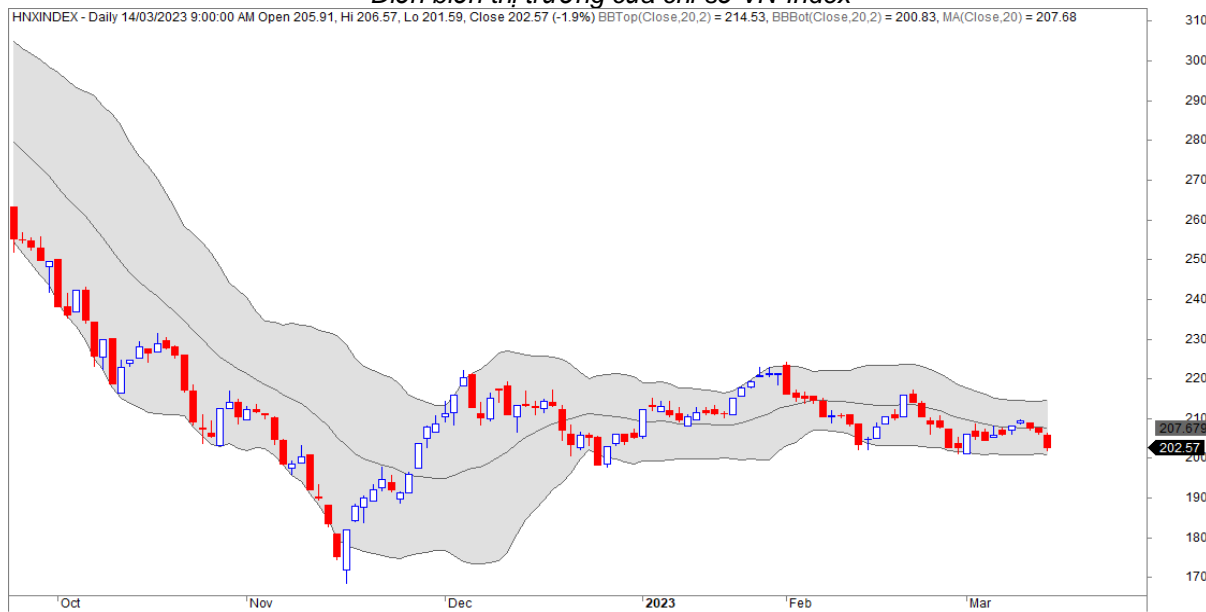
Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	1000	1150	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1040.13	-1.20%
VN30	1037.35	-1.21%
VN Mid	1263.4	-1.75%
VN Small	1090.64	-1.61%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	202.55	-1.60%
HN30	354.01	-2.62%
VNX AllSh	983.2	-1.39%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	75.77	-0.80%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1324.04	
Bán	937.94	
GT rỗng	386.09	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	18.82	
Bán	5.28	
GT rỗng	13.53	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.00	
Bán	3.14	
GT rỗng	11.86	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
D2D	1600	6.97%
DXS	200	3.30%
LCG	250	2.06%
KDC	1000	1.82%
VSC	500	1.69%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DVM	900	6.12%
LHC	2100	4.23%
DTD	200	1.54%
HTP	300	0.77%
GKM	0	0.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VFS	3120	12.84%
VLB	1004	3.46%
APF	2121	2.85%
PAT	1486	1.73%
BWS	0	0.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
APG	-460	-6.98%
PSH	-400	-6.50%
DQC	-1150	-6.12%
HTN	-650	-6.07%
PVD	-1300	-5.94%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HUT	-1100	-6.88%
NDN	-500	-6.25%
AMV	-200	-5.13%
PVS	-1200	-4.60%
PVC	-700	-4.58%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGT	-423	-3.71%
C4G	-363	-3.27%
SGI	-600	-3.23%
G36	-179	-2.63%
BSR	-316	-1.96%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	433,025	
BID	233,957	
GAS	206,898	
VIC	203,283	
VHM	194,858	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	13,825	
BAB	13,376	
IDC	12,903	
KSF	12,840	
PVS	12,475	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	181,503	
VGI	61,829	
VEA	50,303	
BSR	50,005	
MCH	48,753	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	30,915,700	20,554,013
STB	25,349,600	18,088,860
HSG	25,155,000	20,633,666
VPB	23,143,900	15,041,498
SHB	22,661,700	9,501,740

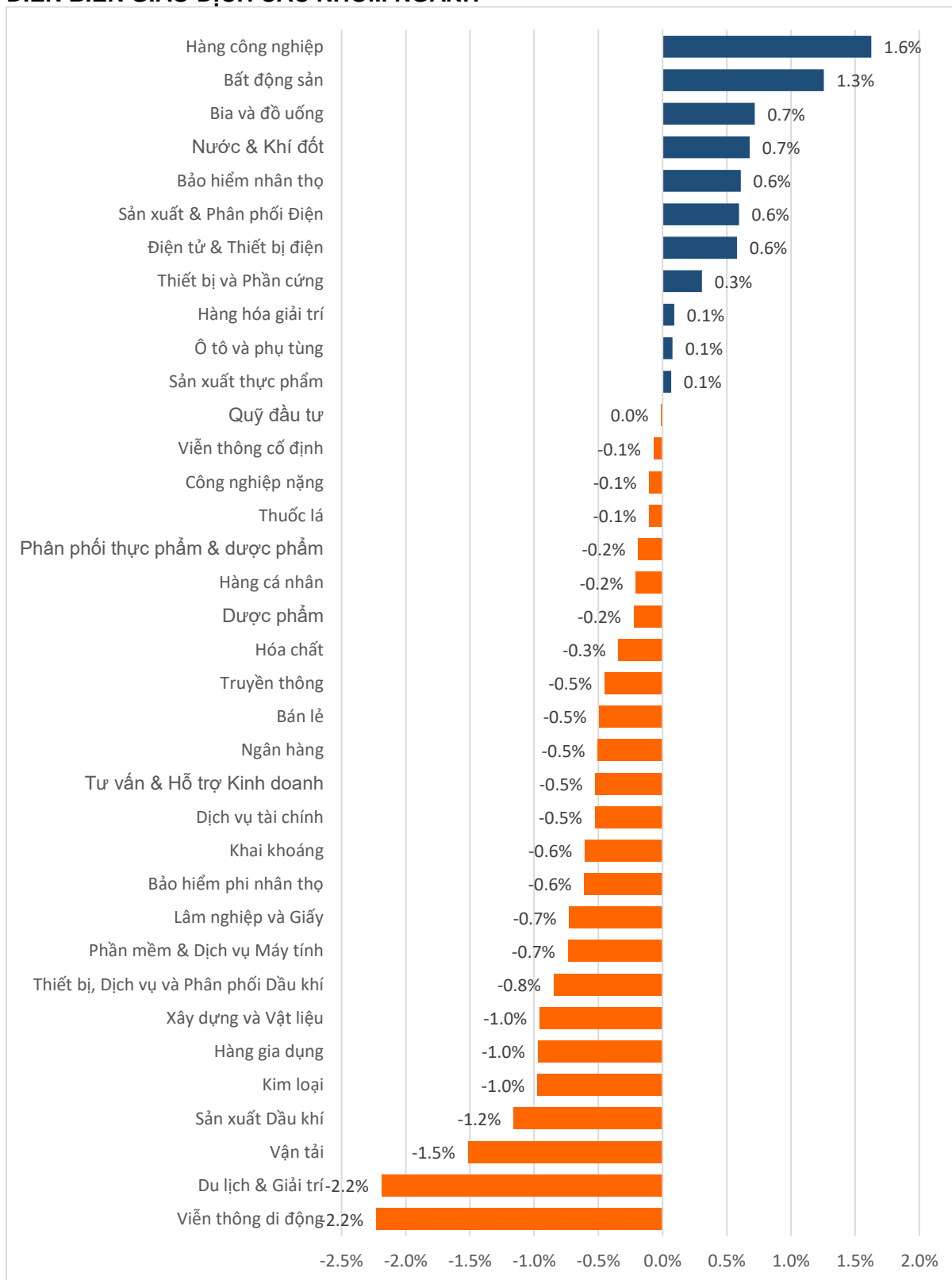
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	14,828,765	9,531,340
PVS	9,325,846	6,873,949
CEO	6,186,850	6,886,604
IDC	4,013,757	3,236,777
HUT	3,495,837	1,563,250

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	7,229,110	7,478,332
C4G	3,256,492	2,842,613
SEA	2,870,000	711
LMH	2,181,133	1,902,958
CEN	1,688,575	122,855

Nguồn: Bloomberg & YSVN



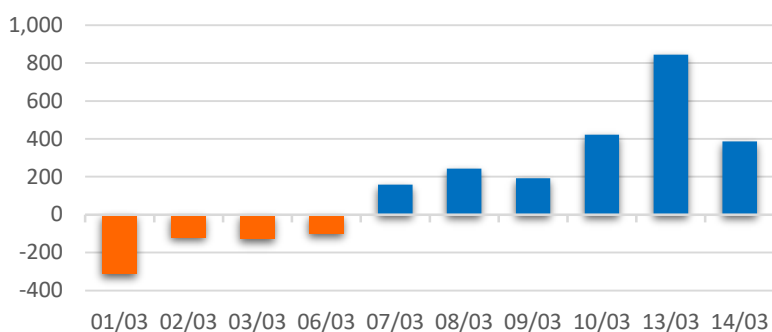
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinPro – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

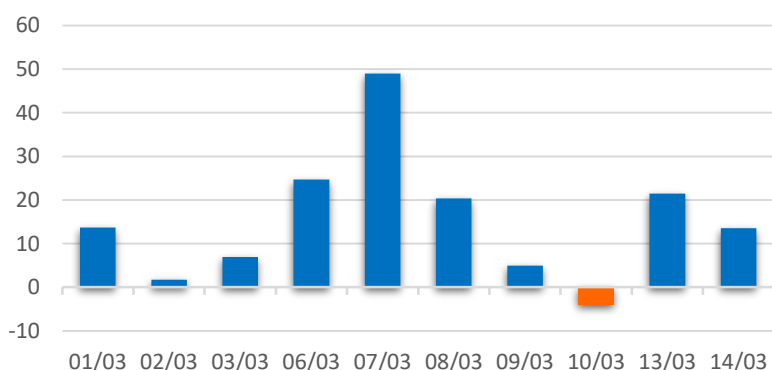
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	69,227	E1VFN30	31,223
SSI	60,754	STB	28,500
HSG	60,440	VCB	17,043
POW	57,957	NLG	9,043
VNM	30,774	BID	8,760

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

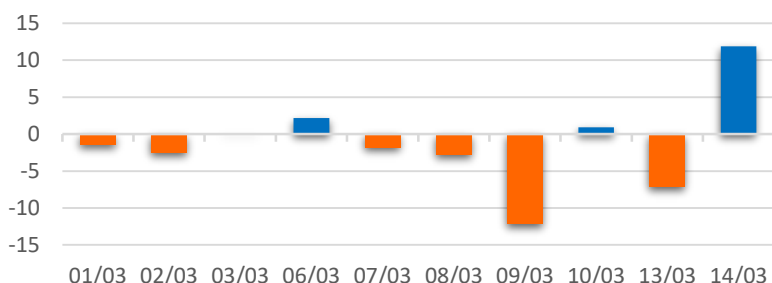
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	9,080	PLC	1,694
TNG	4,689	BVS	825
PVI	1,807	SHS	643
PVS	626	NVB	48
THD	366	NDN	39

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	5,747	PGB	203
VTP	2,734	RIC	121
CST	1,576	CSI	49
MFS	483	VGI	20
ACV	475	LCM	5

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	40,477	GMD	1,641
MSN	21,443	FUEVN100	495
STB	17,797	LPB	378
VNM	16,579	OCB	280
HPG	16,100	KDH	260

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

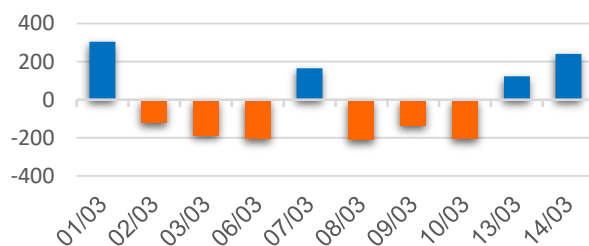
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	1,250.60	DVM	14
TNG	1,099.99		
HLC	0.10		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

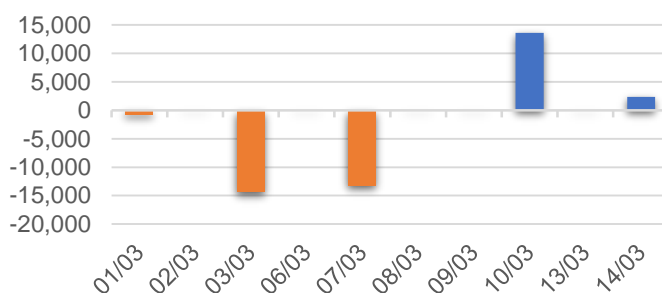
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DVN	0.17	BDT	4,647
		QTP	89
		ACV	16.8

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

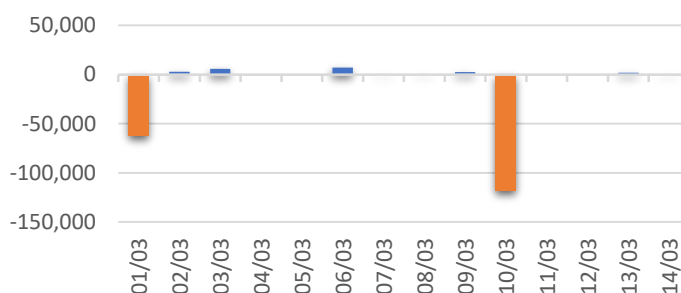
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



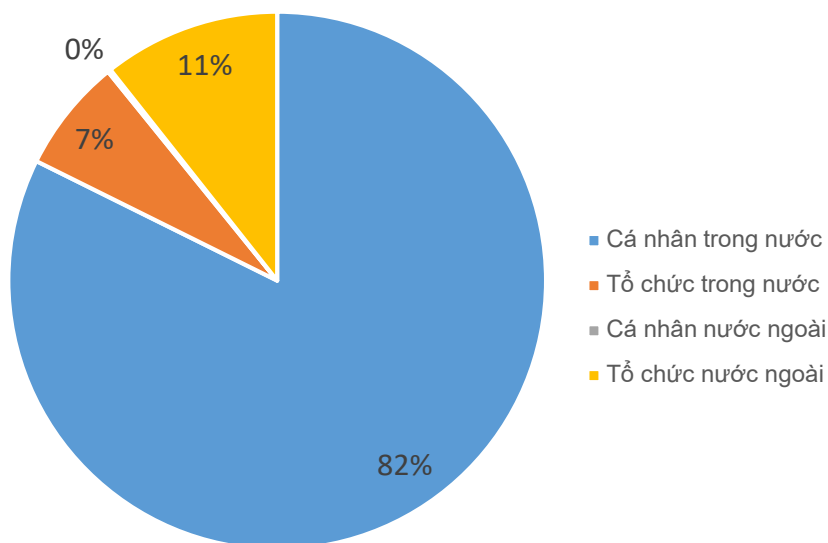
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinPro – YSVN



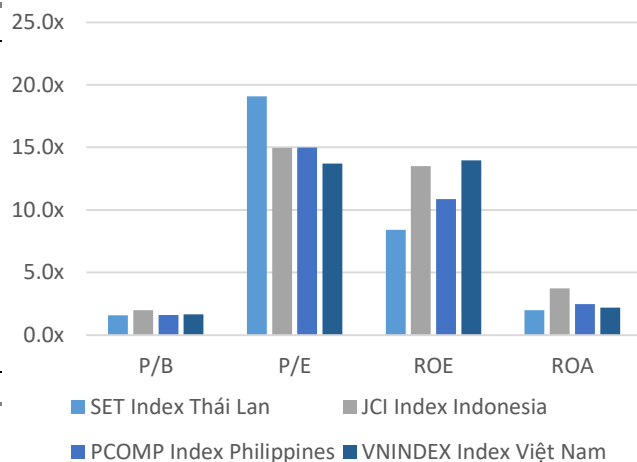
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.6x	1.6x
P/E		19.3x	15.0x	15.2x	13.3x
ROE	%	8.45	13.51	10.86	13.99
ROA	%	2.11	3.72	2.48	2.20
Vốn hóa	Tỷ USD	562.23	619.37	173.92	172.48
GTGD	Tỷ USD	1.34	0.51	0.08	0.25
LS cổ tức	%	2.82	2.64	2.17	1.76

Nguồn: Bloomberg & YSVN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM**Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân**

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written